

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2555 /CTHPH-TTHT

Hải Phòng, ngày 03 tháng 7 năm 2024

V/v giải đáp chính sách thuế

Kính gửi: Công ty TNHH Yoshino Denka Kogyo Việt Nam

Mã số thuế: 0201289688

Địa chỉ: Nhà xưởng tiêu chuẩn ký hiệu X3, Khu văn phòng nhà xưởng tiêu chuẩn, Phường Hải Thành, Quận Dương Kinh, Thành phố Hải Phòng.

Cục Thuế TP Hải Phòng nhận được công văn số 20240620/CV-YDKV đề ngày 20/06/2024 của Công ty TNHH Yoshino Denka Kogyo Việt Nam (sau đây gọi là Công ty), nội dung đề nghị hướng dẫn về việc thực hiện chính sách thuế giá trị gia tăng (GTGT).

Về vấn đề này, Cục Thuế TP Hải Phòng có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 2 Điều 18 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội quy định nhiệm vụ của cơ quan thuế:

“2. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về thuế”;

Căn cứ khoản 1 Điều 7 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội quy định quyền của doanh nghiệp:

“1. Tự do kinh doanh ngành, nghề mà luật không cấm.”;

Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

- Tại khoản 1 Điều 4 quy định về nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ:

“1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thù lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa) và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.”;

- Tại điểm a khoản 6 Điều 10 quy định nội dung của hóa đơn về “Tên hàng hóa, dịch vụ”:

“- Tên hàng hóa, dịch vụ: Trên hóa đơn phải thể hiện tên hàng hóa, dịch vụ bằng tiếng Việt. Trường hợp bán hàng hóa có nhiều chủng loại khác nhau thì tên hàng hóa thể hiện chi tiết đến từng chủng loại (ví dụ: điện thoại Samsung, điện



thoại Nokia...). Trường hợp hàng hóa phải đăng ký quyền sử dụng, quyền sở hữu thì trên hóa đơn phải thể hiện các số hiệu, ký hiệu đặc trưng của hàng hóa mà khi đăng ký pháp luật có yêu cầu. Ví dụ: Số khung, số máy của ô tô, mô tô, địa chỉ, cấp nhà, chiều dài, chiều rộng, số tầng của một ngôi nhà...

Trường hợp cần ghi thêm chữ nước ngoài thì chữ nước ngoài được đặt bên phải trong ngoặc đơn ( ) hoặc đặt ngay dưới dòng tiếng Việt và có cỡ chữ nhỏ hơn chữ tiếng Việt. Trường hợp hàng hóa, dịch vụ được giao dịch có quy định về mã hàng hóa, dịch vụ thì trên hóa đơn phải ghi cả tên và mã hàng hóa, dịch vụ.”;

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật thuế giá trị gia tăng:

- Tại khoản 20 Điều 4 quy định đối tượng không chịu thuế GTGT:

“Hàng hóa, dịch vụ được mua bán giữa nước ngoài với các khu phi thuế quan và giữa các khu phi thuế quan với nhau.

Khu phi thuế quan bao gồm: khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất, kho bảo thuế, khu bảo thuế, kho ngoại quan, khu kinh tế thương mại đặc biệt, khu thương mại - công nghiệp và các khu vực kinh tế khác được thành lập và được hưởng các ưu đãi về thuế như khu phi thuế quan theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Quan hệ mua bán trao đổi hàng hóa giữa các khu này với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu.”;

- Tại khoản 1, khoản 2 Điều 9 quy định thuế suất 0%:

“1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hóa, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu là hàng hóa, dịch vụ được bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

...b) Dịch vụ xuất khẩu bao gồm dịch vụ cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở trong khu phi thuế quan và tiêu dùng trong khu phi thuế quan.

...2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

...b) Đối với dịch vụ xuất khẩu:

- Có hợp đồng cung ứng dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan;

- Có chứng từ thanh toán tiền dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;”;

- Tại khoản 3 Điều 9 (đã được sửa đổi bởi khoản 2 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/08/2016 của Bộ Tài chính) quy định các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0%;

- Tại Điều 11 quy định về mức thuế suất 10%:

“Thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ không được quy định tại Điều 4, Điều 9 và Điều 10 Thông tư này.”;

Căn cứ công văn số 2155/TCT-CS ngày 21/05/2024 của Tổng cục Thuế hướng dẫn về chính sách thuế GTGT.

Căn cứ các quy định nêu trên, Cục thuế TP Hải Phòng hướng dẫn về mặt nguyên tắc như sau:

**1. Về vướng mắc về hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế ghi trên hóa đơn có phù hợp với nội dung ngành, nghề kinh doanh:**

Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, Công ty lập hóa đơn với nội dung về “Tên hàng hóa, dịch vụ” theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Đối với vướng mắc: “Dịch vụ sửa chữa bằng cách mạ phục hồi” có phù hợp với nội dung ngành, nghề kinh doanh mà Công ty đã đăng ký hay không, đề nghị Công ty liên hệ Sở Kế hoạch và Đầu tư để được hướng dẫn.

**2. Về thuế suất thuế GTGT của hoạt động gia công**

Trường hợp Công ty cung cấp dịch vụ sửa chữa cho doanh nghiệp chế xuất, nếu dịch vụ trên được thực hiện và tiêu dùng ngoài khu phi thuế quan (tại cơ sở kinh doanh cung cấp dịch vụ) thì không thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% theo hướng dẫn tại Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

Đề nghị Công ty TNHH Yoshino Denka Kogyo Việt Nam căn cứ hồ sơ cụ thể về dịch vụ sửa chữa của Công ty, đối chiếu với các quy định pháp luật về thuế GTGT để thực hiện theo đúng quy định.

Cục Thuế TP Hải Phòng có ý kiến đề Công ty TNHH Yoshino Denka Kogyo Việt Nam biết và thực hiện. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban lãnh đạo cục;
- Phòng: NVDTPC, TTKT2;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (6b) /



Vũ Huy Khuê